

Bản án số: **198/2019/HS-ST**
Ngày: 22-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Hiệp;
2. Ông Phan Chí Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 214/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 217/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Thanh T**, sinh năm 1969. Tại: Đ. Nơi ĐKKHKT: Số 280/70/9, đường B, phường 2, quận B, Thành phố H. Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Cha Võ Huỳnh S (đã chết); Mẹ Nguyễn thị Y; bị cáo có vợ là Trần Thị Bạch T và có 01 con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 18/01/1987 bị Công an Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về tội cướp giật hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân và ra Quyết định cưỡng bức lao động với thời gian 04 tháng.

- Ngày 28/6/1997 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 1058/1997/HSST.

- Ngày 11/10/2001 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù về Tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2001/HSST.

- Ngày 21/9/2009 bị Công an quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh bắt và xử phạt hành chính về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 26/11/2010 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 253/2010/HSST.

- Ngày 25/02/2013 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2013/HSST.

Bị cáo bị bắt ngày 08/5/2019 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị L, sinh năm 1957. Địa chỉ: Ấp H, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Nguyễn Thanh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thanh T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 19 giờ ngày 08/5/2019, trong lúc Võ Thanh T đang ở nhà tại địa chỉ số 280/70/9 đường B, phường 2, quận B, Thành phố H thì T nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng. Lúc này, T điều khiển xe mô tô biển số 60P7-13XX đi đến khu vực cầu Hang, đường Phan Văn Trị, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, T gặp một nam thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ) hỏi mua ma túy với số tiền 1.000.000 (Một triệu) đồng thì người nam thanh niên bán cho T 03 (Ba) gói ma túy. Sau khi mua được ma túy, T cất ma túy vào bóp tiền để trong túi quần phía trước và điều khiển xe mô tô biển số 60P7-13XX đến tỉnh Bình Dương để chơi với bạn. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Võ Thanh T điều khiển xe mô tô biển số 60P7-13XX lưu thông trên đường Đ thuộc khu phố 03, phường H, thành phố T, tỉnh B thì bị Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bình Dương trong lúc đi tuần tra phát hiện T có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành dừng xe, kiểm tra thì phát hiện Võ Thanh T cất giấu ma túy trong người nên bắt giữ Võ Thanh T giao Công an phường Hiệp Thành lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm 02 (Hai) túi nylon miệng kéo dính bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (Một) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (Một) xe mô tô biển số 60P7-13XX và 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60P7-13XX.

Ngày 09/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định trưng cầu giám định số: 335/QĐ-CQ.CSĐT gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương để giám định số ma túy thu giữ của Võ Thanh T. Ngày 16/5/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có bản Kết luận giám định số 369/MT-PC09 kết luận: 02 (Hai) túi nylon miệng kéo dính bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy có trọng lượng 3,9340gam, loại Methamphetamine (M1); 01 (Một) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy có trọng lượng 0,0316 gam loại Methamphetamine (M2).

Đối với 01 (Một) xe mô tô biển số 60P7-1326 và 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô do bà Trần Thị L, sinh năm 1957. Địa chỉ: Ấp H, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ đứng tên. Quá trình xác minh: Xe mô tô biển số 60P7-13XX được bà L bán cho một người buôn bán xe máy (không rõ họ tên, địa chỉ) vào khoảng tháng 4 năm 2019 và khi bán thì bà L chỉ nhận tiền và đưa xe mô tô biển số 60P7-13XX cùng Giấy

chứng nhận đăng ký xe mô tô do bà đứng tên, ngoài ra không có làm giấy hợp đồng mua bán. Còn Võ Thanh T xác định xe mô tô biển số 60P7-13XX là T mua của một người buôn bán xe máy (Không rõ họ tên và địa chỉ) và khi mua không có làm giấy tờ mua bán. Ngày 29/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã thông báo và truy tìm chủ sở hữu xe mô tô biển số 60P7-13XX tại Trung tâm Dịch vụ Phát thanh Truyền hình Bình Dương nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến yêu cầu xin nhận lại xe. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với đối tượng nam thanh niên bán ma túy cho Võ Thanh T do không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương không có căn cứ để điều tra xác minh, làm rõ xử lý.

Cáo trạng số 233/CT-VKS-HS ngày 02/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Võ Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Thanh T đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Thanh T mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

Về biện pháp tư pháp: Đối với 02 (hai) gói nylon (M1) và 01 gói nylon (M2) chứa ma túy trọng lượng sau giám định 3,6741gam theo kết luận giám định số 369/MT-PC09 ngày 16/5/2019 là tang vật của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô đã qua sử dụng được gắn biển số 60P7-13XX (số máy R432601; số khung 6K432601) và 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô xe máy biển số 60P7 – 13XX là phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo Võ Thanh T không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của người làm chứng, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/5/2019, Võ Thanh T bị Phòng cảnh sát cơ động – Công an tỉnh Bình Dương phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 3,9656 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng tại phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một nên hành vi mà bị cáo thực hiện đã hội đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của bị cáo. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử và kết án, sau khi chấp hành án xong bị cáo lại tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội, chứng tỏ bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật. Do đó đối với bị cáo cần xử phạt mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối chiếu với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 02 (hai) gói nylon (M1) và 01 gói nylon (M2) chứa ma túy trọng lượng sau giám định 3,6741gam theo kết luận giám định số 369/MT-PC09 ngày 16/5/2019 là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô đã qua sử dụng được gắn biển số 60P7-13XX (số máy R432601; số khung 6K432601) và 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô xe máy biển số 60P7-13XX là phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106, 136, 260 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Võ Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1./ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Thanh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/5/2019.

2./ Về vật chứng của vụ án, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói nylon (M1) và 01 gói nylon (M2) chứa ma túy trọng lượng sau giám định 3,6741gam theo kết luận giám định số 369/MT-PC09 ngày 16/5/2019.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô đã qua sử dụng được gắn biển số 60P7-13XX (số máy R432601; số khung 6K432601) và 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô xe máy 60P7-13XX.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 004.20 ngày 03/10/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

3./ Về án phí: Buộc bị cáo Võ Thanh T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Tâm